

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 97/2011/TT-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2011

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 66/2009/TT-BTC ngày 30/3/2009 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 3/6/2002 và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Nghị quyết số 61/NQ-CP ngày 17/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an;

Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam như sau:

Điều 1.

1. Bổ sung điểm d vào khoản 2 mục I Phụ lục Biểu mức thu lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực và các loại giấy tờ về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 66/2009/TT-BTC ngày 30/3/2009 của Bộ Tài chính như sau:

d) Giấy thông hành nhập xuất cảnh cho công dân Việt Nam sang công tác, du lịch các tỉnh, thành phố biên giới Trung Quốc tiếp giáp Việt Nam: 50.000 đồng.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Thông tư số 66/2009/TT-BTC như sau:

“Mức thu lệ phí xuất nhập cảnh được quy định cụ thể tại Biểu mức thu lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này, đơn vị tính là 01 quyền hộ chiếu, 01 thị thực, 01 giấy tờ về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam”.

Điều 2.

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/9/2011.

2. Các nội dung khác liên quan đến lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam không đề cập tại Thông tư này vẫn được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 66/2009/TT-BTC ngày 30/3/2009 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam.

3. Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng nộp lệ phí và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, hướng dẫn. / *hm*

Nơi nhận

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Lưu VL, CST (CST 5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



★ Đỗ Hoàng Anh Tuấn